

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 204/2024/HS-ST
Ngày 24 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chữ Cần.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Hồng Gấm

Ông Nguyễn Thanh Cần

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 226/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 230/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Lý H sinh năm 1995 tại tỉnh Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hồng H1 sinh năm 1974 và bà Trương Thị B, sinh năm 1975, bị cáo chưa có vợ con, tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 07/01/2020, bị cáo Nguyễn Lý H bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố), tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nộp án phí ngày 15/4/2020, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/11/2020; bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 26/6/2023 sau đó chuyển sang tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố T (có mặt).

2. Đặng Thị S sinh năm 1998 tại tỉnh Cần Thơ; hộ khẩu thường trú: tổ D, khu phố P, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 02/12; dân tộc: Kinh, giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha: không rõ, mẹ là bà Đặng Kim T, sinh năm 1981, bị cáo chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt truy nã ngày 19/4/2024, sau đó chuyển sang tạm giữ, tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố T (có mặt).

Người làm chứng: ông Nguyễn Minh T1, ông Trần Thanh N (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Lý H và Đặng Thị S đều là người sử dụng ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine. Nguyễn Lý H, Đặng Thị S thuê phòng trọ và sống chung với nhau như vợ chồng tại phòng số 44 thuộc khu N địa chỉ tổ F, khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đặng Thị S có đăng ký tạm trú tại địa chỉ nêu trên, còn Nguyễn Lý H không đăng ký tạm trú vì chưa xóa tạm trú ở nơi khác.

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 25/6/2023, Nguyễn Lý H điều khiển xe mô tô biển số 66G1-171.36 đến khu vực gần cây xăng H3 thuộc phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương gặp đối tượng tên A (không rõ nhân thân), nhờ A dẫn đi mua ma túy. Sau đó, H điều khiển xe chở A đi đến thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Theo hướng dẫn của A, H dừng xe lại tại 01 đường hẻm (không rõ tên) nằm trên địa bàn thành phố B và đưa cho A số tiền 1.400.000 đồng, A nhận tiền và đi bộ vào hẻm. Khoảng 05 phút sau, A quay trở ra và đưa cho H 01 gói nylon, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, H nhận lấy gói nylon bỏ vào túi quần đang mặc và điều khiển xe chở A đi về. Khi về đến khu vực gần cây xăng H3, H dừng xe và cho mượn 01 ít ma túy để sử dụng rồi điều khiển xe về phòng trọ.

Khi về đến phòng trọ, H để gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng vừa mua trên kệ bếp của phòng trọ, lúc này Đặng Thị S nhìn thấy và biết là ma túy nên lấy cất vào hộp giấy màu xanh có chữ trà xanh tinh chất S1 (Sáng gọi là hộp đựng son). Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H đi đến vị trí Sáng để hộp giấy màu xanh lấy 01 ít ma túy bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, H và S cùng nhau sử dụng ma túy, sử dụng ma túy xong, H và S nằm ngủ tại phòng trọ.

Đến khoảng 09 giờ ngày 26/6/2023, H và S thức dậy, H tiếp tục lấy ma túy ra và cùng sử dụng với Sáng. Sau khi sử dụng ma túy xong, H đi ra bên ngoài, S ở lại tại phòng trọ. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, H quay về lại phòng trọ và ở cùng Sáng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Công an phường T tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà trọ Huỳnh Thị H2, khi lực lượng Công an kiểm tra đến phòng số 44, S liền cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy, nỏ thủy tinh bên trong có chứa ma túy cất vào nhà vệ sinh. Qua kiểm tra phòng trọ số 44 phát hiện 01 gói nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được cất trong hộp giấy màu xanh; 01 nỏ thủy tinh bên trong có chứa chất màu nâu, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Công an phường T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Lý H và thu giữ: 01 gói nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (M1); 01 nỏ thủy tinh bên trong có chứa chất màu nâu (M2); , 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 hộp giấy màu xanh có chữ (trà xanh tinh chất Serum); 01 xe mô tô biển số 66G1-171.36 và chuyển hồ sơ, vật chứng thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 368/KL-KTHS ngày 04/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu tinh thể thu giữ gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0962 gam (M1); 0,1723 gam (M2).

Đối với xe mô tô biển số 66G1-171.36: Quá trình điều tra xác định xe thuộc sở hữu của bà Trương Thị B là mẹ của Nguyễn Lý H. Bà B cho H mượn xe để làm phương tiện đi lại, H sử dụng xe đi mua ma túy bà B không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe 66G1-171.36 cho bà B.

Tại Cáo trạng số 241/CT-VKS.TU ngày 09/9/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Nguyễn Lý H, Đặng Thị S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên phát biểu quan điểm như sau:

Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Lý H, Đặng Thị S phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Lý H, Đặng Thị S đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Lý H, Đặng Thị S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lý H từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Nguyễn Lý H chấp hành hình phạt chung từ 09 năm tù đến 10 năm tù.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị S từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Đặng Thị S chấp hành hình phạt chung từ 08 năm tù đến 09 năm tù

Tuyên tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Các bị cáo Nguyễn Lý H, Đặng Thị S không có ý kiến với phần luận tội của Viện Kiểm sát và nói lời sau cùng: các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo sớm trở về với xã hội, được lao động và chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra – Công an, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Lý H, Đặng Thị S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Ngày 26 tháng 6 năm 2023, tại khu nhà trọ Huỳnh Thị H2 thuộc tổ F, khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Nguyễn Lý H, Đặng Thị S bị bắt quả tang tàng trữ số ma túy khối lượng lần lượt là 0,0962 gam (M1); 0,1723 gam (M2) loại Methamphetamine. Nguồn gốc ma túy tàng trữ là do H, thông qua đối tượng tên A (không rõ nhân thân), mua tại thành phố B, tỉnh Đồng Nai vào ngày 25/6/2023 với giá 1.400.000 đồng với mục đích cất giấu để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo Nguyễn Lý H có 02 lần cung cấp ma túy để cùng sử dụng với bị cáo Đặng Thị S vào ngày 25 và 26/6/2023 tại phòng trọ số 44 do các bị cáo S, H cùng thuê.

[2.2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước trong quản lý, sử dụng chất ma túy. Các bị cáo Nguyễn Lý H, Đặng Thị S nhận thức được hành vi tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên đã cố ý phạm tội. Căn cứ vào hành vi tàng trữ, số lần tổ chức sử dụng ma túy, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố các bị cáo Nguyễn Lý H, Đặng Thị S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hiện nay, các tội phạm liên quan đến ma túy ngày càng diễn biến phức tạp. Ma túy là hiểm họa chung của nhân loại, tác hại của ma túy không thể lường hết, làm gia tăng tội phạm, bạo lực, làm suy thoái nhân cách, phẩm giá con người, tàn phá cuộc sống yên vui của nhiều gia đình. Do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc nhân thân, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để quyết định cho phù hợp.

[4] Về vai trò: Bị cáo Nguyễn Lý H là người mua ma túy, cất giấu và trực tiếp cho ma túy vào bộ dụng cụ để cùng sử dụng với bị cáo Đặng Thị S. Bị cáo Đặng Thị S là người cất giấu ma túy vào hộp giấy màu xanh, cất giấu bộ dụng cụ sử dụng ma túy có chứa lượng ma túy còn lại sau sử dụng vào nhà vệ sinh nhằm giúp H cất giấu ma túy, không bị lực lượng Công an phát hiện; đồng thời sử dụng

phòng trọ do mình thuê, đăng ký tạm trú để dùng làm nơi sử dụng ma túy với bị cáo Nguyễn Lý H.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Lý H, Đặng Thị S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Nhân thân: ngày 07/01/2020, bị cáo Nguyễn Lý H bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố), tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong bản án ngày 22/11/2020.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 0,0674 gam (mẫu M1) và 0,1447 gam (mẫu M2), ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, 01 nỏ thủy tinh, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 hộp giấy màu xanh có chữ (trà xanh tinh chất S), là phương tiện dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối tượng nam tên A (không rõ lai lịch) có hành vi giúp bị cáo H mua ma túy, do chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiếp tục điều tra để xử lý sau là phù hợp.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Các bị cáo bị kết án nên chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 260; Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Lý H, Đặng Thị S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”,

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lý H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Nguyễn Lý H chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 6 năm 2023.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị S 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Đặng Thị S chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19 tháng 4 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,0674 gam (mẫu M1, chứa trong túi nylon miệng hở) và 0,1447 gam (mẫu M2, chứa trong nỏ thủy tinh), ma túy loại M còn lại sau giám định, chứa trong bì thư niêm phong ký hiệu 368/PC09 (theo Biên bản đóng gói niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 26/6/2023 và Kết luận số 368/KL-KTHS ngày 04/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh B);

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 hộp giấy màu xanh có chữ (trà xanh tinh chất Serum).

(Các vật chứng được ghi nhận trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 8 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

Buộc các bị cáo Nguyễn Lý H, Đặng Thị S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chữ Cẩn